

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2595**/UBND-KTTH  
V/v xử lý kinh phí phòng,  
chống dịch Covid-19  
năm 2021 còn dư,  
chưa sử dụng hết

Quảng Ngãi, ngày **31** tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung Công văn số 2846/BTC-NSNN ngày 29/3/2022 của Bộ Tài chính về việc xử lý kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết, như sau:

1. Tổng kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết không thuộc trường hợp được chuyển nguồn theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và khoản 1 Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ là 22.672,915 triệu đồng (*chi tiết từng đơn vị, địa phương như Phụ lục kèm theo*).

2. Kiến nghị

Thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH5 ngày 28/07/2021 của Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ nhất và Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và để đảm bảo nguồn kinh phí cho tỉnh chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền thống nhất cho địa phương được chuyển nguồn sang năm 2022 đối với kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết không thuộc trường hợp được chuyển nguồn theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và khoản 1 Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP là 22.672,915 triệu đồng.

Kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, P.KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH235.



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**

**PHỤ LỤC**

**KINH PHÍ CHẾ PHÒNG CHỐNG COVID-19 NĂM 2021 CÒN DƯ, CHƯA SỬ DỤNG HẾT**

(Kèm theo Công văn số 4595 /UBND-KTTH ngày 31 /5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng



TT	Đơn vị	Tổng kinh phí	Trong đó:			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	Huyện Trà Bồng	1.143,721		1.143,721		
2	Thị xã Đức Phổ	130,957			130,957	
3	Thành phố Quảng Ngãi	9.934,024		9.934,024		
4	Huyện Sơn Tây	790,254		790,254		
5	Huyện Mộ Đức	4.451,470		4.451,470		
6	Huyện Sơn Tịnh	769,938		769,938		
7	Huyện Sơn Hà	1.795,058		1.646,578	148,480	
8	Huyện Bình Sơn	1.295,136		1.206,581	88,555	
9	Sở Y tế	2.362,356	2.362,356			
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.672,915</b>	<b>2.362,356</b>	<b>19.942,566</b>	<b>367,993</b>	